

Số: **1880/QĐ-UBND**

Phan Thiết, ngày 13 tháng 7 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục các công trình nhà công vụ giáo viên đầu tư xây dựng theo Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2008-2012 tỉnh Bình Thuận.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1511/SGD&ĐT-KHTC ngày 29 tháng 6 năm 2009 về việc trình duyệt danh mục công trình xây dựng nhà công vụ giáo viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các công trình nhà công vụ giáo viên được đầu tư xây dựng theo Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2008-2012 tỉnh Bình Thuận. Cụ thể:

1. Tổng số công trình: 41 công trình/146 phòng.
2. Diện tích đất xây dựng: Khoảng 10.599 m².
3. Tổng nhu cầu kinh phí: Khoảng 27.945 triệu đồng.

4. Chi tiết danh mục các công trình được đầu tư xây dựng: Theo danh mục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ danh mục các công trình được phê duyệt, chủ đầu tư các dự án triển khai lập hồ sơ, thủ tục đầu tư và triển khai đầu tư theo kế hoạch đề ra.

Định mức lập dự án đầu tư xây dựng: Tạm tính cho 1 giáo viên ở là 45 triệu đồng (bao gồm cả trang, thiết bị ban đầu).

Điều 3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính cân đối các nguồn kinh phí hàng năm để triển khai xây dựng các công trình nhà công vụ giáo viên trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTQH, VX. Huy

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



DANH MỤC

Công trình nhà công vụ giáo viên được đầu tư xây dựng theo Đề án kiến tạo trường, lớp học

(Kèm theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận
 và nhà công vụ giáo viên giai đoạn 2008-2012 tỉnh Bình Thuận
 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Tên công trình (Dự án)	Số GV lưu trú	Số phòng & cầu BTXD	Diện tích đất dự kiến (m ²)	Phân kỳ đầu tư (công trình)					Nguồn vốn đầu tư									
					Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	TPCP	NS, XSKT								
					Tổng số:										621	146	10.599		02
I	Các công trình do UBND huyện Tuy Phong làm chủ đầu tư	70	17	670	0	0	02	01	01										
1	Nhà công vụ giáo viên xã Vĩnh Tân	20	5	180			x					x							
2	Nhà công vụ giáo viên xã Vĩnh Hảo	10	2	100					x			x							
3	Nhà công vụ giáo viên xã Phong Phú	20	5	210						x									x
4	Nhà công vụ giáo viên xã Hòa Phú	20	5	180			x												x
II	Các công trình do UBND huyện Bắc Bình làm chủ đầu tư	84	19	2.300	0	0	03	02	01										
5	Nhà công vụ giáo viên xã Sông Lý	10	2	300					x										x
6	Nhà công vụ giáo viên xã Sông Bình	16	4	350					x			x							
7	Nhà công vụ giáo viên xã Bình An	6	2	300					x										x
8	Nhà công vụ giáo viên xã Hòa Thắng	14	3	350			x					x							
9	Nhà công vụ giáo viên xã Phan Sơn	15	3	350			x					x							
10	Nhà công vụ giáo viên xã Phan Lâm	10	2	350						x									
11	Nhà công vụ giáo viên xã Hồng Phong	13	3	300			x					x							
III	Các công trình do UBND huyện Hàm Thuận Bắc làm chủ đầu tư	100	25	820	0	0	02	02	01										
12	Nhà công vụ giáo viên xã Đông Giang	20	5	200					x			x							
13	Nhà công vụ giáo viên xã Thuận Hòa	20	5	200						x									x
14	Nhà công vụ giáo viên xã La Dạ	20	5	100			x					x							
15	Nhà công vụ giáo viên xã Đông Tiến	20	5	120			x					x							
16	Nhà công vụ giáo viên xã Đa Mi	20	5	200					x			x							

Số TT	Tên công trình (Dự án)	Số GV lưu trú	Số phòng ở cần ĐTXD	Diện tích đất dự kiến (m ²)	Khai thác đầu tư (công trình)					Nguồn vốn đầu tư	
					Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	TPCP	NS, XSKT
IV	Các công trình do UBND huyện Hàm Thuận Nam làm chủ đầu tư	75	20	2.800	0	0	02	02	01		
17	Nhà công vụ giáo viên xã Mỹ Thạnh	15	3	400			x			x	
18	Nhà công vụ giáo viên xã Hàm Cấn	15	3	600			x			x	
19	Nhà công vụ giáo viên xã Thuận Quý	15	3	500				x		x	
20	Nhà công vụ giáo viên xã Hàm Thạnh	15	3	800				x			x
21	Nhà công vụ giáo viên xã Tân Thành	15	3	500					x		x
V	Các công trình do UBND thị xã La Gi làm chủ đầu tư	40	10	720	0	0	01	01	0		
22	Nhà công vụ giáo viên xã Tân Hải	20	5	480			x				x
23	Nhà công vụ giáo viên xã Tân Tiến	20	5	240				x			x
VI	Các công trình do UBND huyện Hàm Tân làm chủ đầu tư	65	13			0	02	02	01		
24	Nhà công vụ giáo viên xã Tân Phúc	15	3						x		x
25	Nhà công vụ giáo viên xã Sông Phan	10	2					x		x	
26	Nhà công vụ giáo viên xã Sơn Mỹ	10	2					x		x	
27	Nhà công vụ giáo viên xã Tân Thắng	15	3				x			x	
28	Nhà công vụ giáo viên xã Thắng Hải	15	3				x			x	
VII	Các công trình do UBND huyện Đức Linh làm chủ đầu tư	17	5	239		0	01	02	0		
29	Nhà công vụ giáo viên xã Đông Hà	5	2	96			x			x	
30	Nhà công vụ giáo viên xã Trà Tân	2	1	48				x			x
31	Nhà công vụ giáo viên xã Tân Hà	10	2	95				x		x	
VIII	Các công trình do UBND huyện Tánh Linh làm chủ đầu tư	50	12			0	01	02	01		
32	Nhà công vụ giáo viên xã Đức Phú	8	2				x			x	
33	Nhà công vụ giáo viên xã La Ngàu	10	2					x		x	

Số TT	Tên công trình (Dự án)	Số GV lưu trú	Số phòng ở căn ĐTXD	Diện tích đất dự kiến (m ²)	Phân kỳ đầu tư (công trình)					Nguồn vốn đầu tư	
					Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	TPCP	NS, XSCT
34	Nhà công vụ giáo viên xã Suối Kiết	20	5					x			
35	Nhà công vụ giáo viên xã Gia Huỳnh	12	3						x		
IX	Các công trình do Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư	120	30	3.050	01	02	02	01	01		
36	Nhà công vụ giáo viên THPT Nguyễn Trường Tộ	20	5	1050	x	x				x	
37	Nhà công vụ giáo viên THPT Quang Trung	20	5	400		x				x	
38	Nhà công vụ giáo viên THPT Lương Thế Vinh	20	5	400				x		x	
39	Nhà công vụ giáo viên THPT Hàm Thuận Nam	20	5	400					x		x
40	Nhà công vụ giáo viên THPT Hàm Tân	20	5	400			x				x
41	Nhà công vụ giáo viên THPT Bùi Thị Xuân	20	5	400			x				x